

Số: 3097/QĐ-UBND

DuỖn Hải, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng  
công trình Trạm xử lý nước thải sinh hoạt

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DUỖN HẢI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DuỖn Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trạm xử lý nước thải sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 01/GPMT-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DuỖn Hải về việc cấp giấy phép môi trường cho dự án Trạm xử lý nước thải sinh hoạt;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 55/KQTD-XDCB ngày 29/12/2023 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện DuỖn Hải về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm xử lý nước thải sinh hoạt;

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện DuỖn Hải tại Tờ trình số 246/TTr-BQL ngày 29/12/2023 về việc xin phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm xử lý nước thải sinh hoạt.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm xử lý nước thải sinh hoạt với các nội dung chủ yếu như sau:



**1. Tên dự án:** Trạm xử lý nước thải sinh hoạt.

**2. Cấp quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải.

**3. Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Duyên Hải. Địa chỉ: Ấp Mé Láng, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1 Mục tiêu:** Đảm bảo nước thải sinh hoạt từ các khu vực thuộc địa bàn thị trấn Long Thành sẽ được thu gom dẫn về dự án để xử lý khi thải ra nguồn tiếp nhận. Góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao của huyện Duyên Hải. Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái bền vững cho cộng đồng, từ đó nâng cao nhận thức người dân về bảo vệ môi trường. Thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong công tác nâng cao đời sống kinh tế - xã hội cho người dân.

**4.2. Quy mô:**

- Xây dựng cụm bể xử lý công suất 230m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- Xây dựng nhà điều hành và kho chứa diện tích 48m<sup>2</sup>.
- Xây dựng sân đường bê tông xi măng nội bộ diện tích 561m<sup>2</sup>.
- Xây dựng hệ thống thoát nước mặt bằng rãnh BTCT.
- Xây dựng công hàng rào bằng cột thép, lưới B40.
- Xây dựng trạm điện 1 pha công suất 75KVA.
- Xây dựng 01 đường ống thoát nước thải sau xử lý và 01 đường ống thoát nước mưa nội bộ xả ra nguồn tiếp nhận.
- Trồng cây xanh cách ly dọc bờ rào.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tổng Hợp Trà Vinh. Địa chỉ: Số 319 Mậu Thân, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

**6.1. Địa điểm xây dựng:** Thị trấn Long Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**6.2. Diện tích đất sử dụng đất:** Theo hồ sơ thiết kế.

**7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:**

**7.1. Loại, nhóm dự án:** Nhóm C.

**7.2. Loại, cấp công trình chính:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, Cấp III.

**8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- TCXDVN 261:2001 – Tiêu chuẩn thiết kế bãi chôn lấp chất thải rắn.
- TCVN 6696:2009 – Chất thải rắn. Bãi chôn lấp hợp vệ sinh. Yêu cầu chung về bảo vệ môi trường.

- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- QCVN 07-2:2016/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình thoát nước.

- TCVN 6772:2000: Chất lượng nước - Nước thải sinh hoạt giới hạn ô nhiễm cho phép.

- TCVN 7222:2002: Yêu cầu chung về môi trường đối với các trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung.

- TCVN 5574:2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 1651-2:2018: Thép cốt bê tông.

- TCVN 9844:2013: Vải địa kỹ thuật.

- TCVN 11322:2018: Công trình thủy lợi - màng chống thấm HDPE - thiết kế, thi công, nghiệm thu.

- TCXD 123:1984: Gạch không nung - yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 4314:2003: Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 4447:2012: Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- Tiêu chuẩn thoát nước - Mạng lưới bên trong và ngoài công trình - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 7957 – 2008.

- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

**9. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:** 5.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ năm trăm triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	2.731.406.264 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	1.860.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	97.689.367 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	612.184.147 đồng;
- Chi phí khác	:	109.002.832 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	89.717.390 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2023 - 2025.

**11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:** Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Không thực hiện.



**14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước:**  
Không thuộc loại công trình bí mật nhà nước.

**15. Các nội dung khác:** Không có.

**Điều 2.** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Duyên Hải chịu trách nhiệm trực tiếp về quy mô và hiệu quả của dự án, quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, tổ chức thực hiện đạt tiêu chuẩn, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật của từng hạng mục công trình theo hồ sơ được duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Duyên Hải, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải, Thủ trưởng các ban ngành huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, Phó CVP KTKT;
- Khối NC;
- Lưu: VT UBND.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Văn Huy**